

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI MÔN TIN HỌC Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Huỳnh Văn Phú^{1,2*} và Trần Văn Hiếu³

¹Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

²Trường Tiểu học Nguyễn Huệ, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, Việt Nam

³Khoa Tâm lý và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, Việt Nam

*Tác giả liên hệ: Huỳnh Văn Phú, Email: huynhvanphu@live.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 22/7/2024; Ngày nhận chỉnh sửa: 09/8/2024; Ngày duyệt đăng: 12/8/2024

Tóm tắt

Bài viết trên cơ sở phân tích thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học ở các trường tiểu học. Dữ liệu được thu thập từ 50 cán bộ quản lý, 102 giáo viên đang công tác ở các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Bằng phương pháp thống kê mô tả, đánh giá độ tin cậy thang đo, phương pháp điều tra, phương pháp phỏng vấn và chuyên gia. Kết quả cho thấy thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học theo tiếp cận chức năng bao gồm: xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học ở các trường tiểu học. Nghiên cứu đề xuất 4 biện pháp nâng cao chất lượng quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học ở các trường tiểu học Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Từ khóa: Bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo dục tiểu học, học sinh giỏi, quản lý giáo dục, Tin học.

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.13.01S.2024.1308>

Trích dẫn: Huỳnh, V. P., & Trần, V. H. (2024). Quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học ở các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(01S), 135-147. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.01S.2024.1308>.

Copyright © 2024 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

MANAGING ADVANCED INFORMATICS TRAINING ACTIVITIES FOR GIFTED STUDENTS AT PRIMARY SCHOOLS IN MY THO CITY, TIEN GIANG PROVINCE

Huynh Van Phu^{1,2*} and Tran Van Hieu³

¹Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam

²Nguyen Hue Primary School, My Tho city, Tien Giang province, Vietnam

³Department of Psychology and Education, University of Education, Hue University, Vietnam

*Corresponding author: Huynh Van Phu, Email: huynhvanphu@live.com

Article history

Received: 22/7/2024; Received in revised form: 09/8/2024; Accepted: 12/8/2024

Abstract

The article is based on an analysis of the current state of managing advanced training activities for gifted students in Informatics at primary schools. Data were collected from 50 administrators and 102 teachers working in primary schools in My Tho City, Tien Giang Province. Using descriptive statistical methods, reliability assessment of the measurement scale, survey methods, interviews, and expert consultations, the results indicate the current state of managing advanced training activities for gifted students in Informatics through a functional approach. This includes planning, organizing, directing, and evaluating the advanced training activities for gifted students in Informatics at primary schools. The study proposes four measures to enhance the quality of management on the involved issues in My Tho city, Tien Giang province.

Keywords: *Advanced training for gifted students, educational management, gifted students, Informatics, primary education.*

1. Đặt vấn đề

Đảng Cộng sản Việt Nam coi việc bồi dưỡng và phát triển nhân tài là một phần không thể thiếu trong chính sách phát triển nguồn nhân lực quốc gia, thể hiện rõ qua cách thức tổ chức giáo dục. Nghị quyết TW2, khóa VIII nêu rõ: “Việc bồi dưỡng học sinh giỏi (HSG) là nguồn nhân tài cho đất nước được các nhà trường đặc biệt quan tâm và mọi giáo viên (GV) đều có nhiệm vụ phát hiện và bồi dưỡng HSG” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2013). Các cơ sở giáo dục tổ chức hoạt động bồi dưỡng HSG nhằm “Động viên khích lệ những học sinh và GV trong dạy và học, góp phần thúc đẩy việc cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thời phát hiện học sinh có năng khiếu để tiếp tục bồi dưỡng ở cấp học cao hơn, nhằm đào tạo nhân tài cho đất nước” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Thực tế, các nhà trường và ngành giáo dục đang không ngừng triển khai các hoạt động nhằm phát hiện và bồi dưỡng HSG và nhân tài. Đây là một quá trình thực hiện cần được quan tâm đúng mức và tiếp tục được đẩy mạnh, bởi lẽ đây chính là những "ngôi sao" tương lai, những động lực quan trọng để đưa đất nước ngày càng phát triển. Do đó, việc phát hiện và tổ chức bồi dưỡng, phát triển những HSG, những nhân tài trong các nhà trường, từ cấp tiểu học trở lên, là một nhiệm vụ hết sức cần thiết và nằm trong qui luật tất yếu của sự phát triển. Môn Tin học cũng là môn học bắt buộc theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cũng không đứng ngoài qui luật đó.

Hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học có tầm quan trọng đặc biệt. Hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học giúp các em có cơ hội tiếp cận với những kiến thức mới, nâng cao trình độ và kỹ năng trong lĩnh vực này. Các em sẽ được học các kỹ năng cơ bản như sử dụng các phần mềm văn phòng, lập trình hay thiết kế đồ họa. Điều này sẽ giúp các em tự tin hơn khi sử dụng máy tính và có thể áp dụng vào cuộc sống hàng ngày. Học môn Tin học không chỉ là việc học các kiến thức cơ bản mà còn là việc rèn luyện tư duy sáng tạo và khả năng giải quyết vấn đề. Khi được lựa chọn tham gia vào các hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học, các em sẽ được đặt vào những tình huống thực tế và phải tìm cách giải quyết vấn đề theo cách sáng tạo và hiệu quả. Đây là một kỹ năng rất quan trọng trong cuộc sống và sẽ giúp các em tự tin hơn khi đối mặt với những thử thách trong tương lai. HSG môn Tin học có cơ hội tham gia các cuộc thi cấp thành phố, cấp tỉnh, cấp khu vực, cấp quốc gia và quốc tế. Đây là cơ hội để các em thử sức và trau dồi kinh nghiệm, đồng thời mang lại vinh dự cho nhà trường và địa phương. Nếu có thành tích tốt, các em còn có thể được nhận học bổng hoặc được đề cử tham gia các chương trình đào tạo chuyên sâu về khoa học máy tính trong và ngoài nước.

Hiện tại, một số trường tiểu học tại thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã chú trọng đến hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học và đạt được một số thành tích đáng kể. Theo số liệu từ Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tiền Giang, tỉnh Tiền Giang có 7 trường tiểu học tại thành phố Mỹ Tho có HS đạt giải cao nhất trong cuộc thi Tin học cấp Tỉnh, cấp Khu vực và cấp Quốc gia. Thành phố Mỹ Tho có nhiều GV Tin học có trình độ chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm trong việc bồi dưỡng HSG. Theo thống kê từ Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tiền Giang, hiện có 100% GV tin học đạt chuẩn Đại học, 20% GV Tin học ở thành phố Mỹ Tho có HS đạt giải HSG cấp Tỉnh trở lên (Phòng Giáo dục và Đào tạo Mỹ Tho, 2023). Tuy nhiên, hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học ở một số trường tiểu học tại thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang còn mang tính hình thức, chưa thực sự hiệu quả. Các hoạt động chỉ dừng lại ở việc giảng dạy kiến thức cơ bản mà không có các hoạt động thực hành hay rèn luyện kỹ năng cho học sinh. Nội dung bồi dưỡng HSG môn Tin học còn nặng kiến thức, thiếu sự sáng tạo và ứng dụng thực tiễn. Việc tập trung quá nhiều vào việc học lý thuyết khiến cho các em không có cơ hội để thử sức và áp dụng kiến thức vào thực tế.

Một trong những yếu tố chính ảnh hưởng đến hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học ở các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho là thiếu nguồn lực và kinh phí. Các trường tiểu học thường không có đủ nguồn lực để đầu tư vào việc bồi dưỡng HSG, đặc biệt là trong lĩnh vực Tin học. Việc thiếu kinh phí cũng khiến cho một số trường không thể mua sắm các thiết bị và phần mềm cần thiết để bồi dưỡng HSG. Yếu tố quan trọng khác là thiếu chương trình đào tạo cho GV Tin học. Hiện nay, các GV chỉ được đào tạo theo những chương trình cơ bản và chưa

có chương trình đào tạo riêng cho việc bồi dưỡng HSG. Điều này khiến cho các GV không có đủ kiến thức và kỹ năng để tổ chức hoạt động bồi dưỡng HSG hiệu quả. Một số GV cũng cho rằng thiếu sự hỗ trợ từ phía Sở Giáo dục và Đào tạo là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học. Hiện nay, Sở chỉ có những quy định chung về việc bồi dưỡng HSG mà không có các chương trình cụ thể hay hướng dẫn chi tiết cho GV. Chế độ đãi ngộ, khen thưởng cho GV và học sinh tham gia công tác bồi dưỡng HSG chưa kịp thời.

2. Tổng quan lý thuyết, lược sử nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1. Hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học ở trường tiểu học

Hiện nay có nhiều khái niệm về hoạt động bồi dưỡng HSG, theo Hội đồng Quốc gia chỉ đạo Biên soạn Từ điển Bách khoa Việt Nam (2005): “Bồi dưỡng là cập nhật, bổ túc thêm một số kiến thức, kỹ năng cấp thiết, nâng cao hiểu biết sau khi đã được đào tạo cơ bản, cung cấp thêm những kiến thức chuyên ngành, mang tính ứng dụng”. Đồng thời, nhiều quốc gia cho rằng, HSG là những người học có năng lực trong các lĩnh vực trí tuệ, sáng tạo, nghệ thuật và năng lực lãnh đạo hoặc lĩnh vực lí thuyết.

Hoạt động bồi dưỡng HSG ở trường tiểu học là một quá trình được thiết kế nhằm đáp ứng nhu cầu học tập đặc biệt của những HS có năng khiếu, tài năng hoặc thành tích xuất sắc trong môn học cụ thể. Mục tiêu của hoạt động này là phát triển và nâng cao khả năng học tập và sự tiên bộ của HS thông qua các hoạt động học thuật bổ sung và thách thức.

Bồi dưỡng HSG môn Tin học ở trường tiểu học là quá trình cung cấp cho HSG môn Tin học một môi trường học tập và các hoạt động bổ sung nhằm khuyến khích và phát triển năng lực, kỹ năng và kiến thức trong lĩnh vực tin học.

Hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học ở trường tiểu học có thể được tổ chức trong giờ học chính thức hoặc bên ngoài giờ học thông qua các buổi học bổ sung, câu lạc bộ, khóa học đặc biệt hoặc các hoạt động ngoại khóa. Nó có thể được thực hiện bởi GV chủ nhiệm hoặc GV có chuyên môn cao trong môn Tin học.

2.1.2. Quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học ở trường tiểu học

Nguyễn và Nguyễn (2003) cho rằng: “Quản lý là tác động có định hướng, có chủ đích của chủ thể quản lý (người quản lý) đến khách thể quản lý (người bị quản lý) trong một tổ chức nhằm làm cho tổ chức vận hành và đạt được mục đích của tổ chức”. Bởi thế quản lý được coi là nhân tố quyết định đến sự thành công hay thất bại của một tổ chức. Cũng theo các tác giả về tiếp cận chức năng “Quản lý là quá trình đạt đến mục tiêu của tổ chức bằng cách vận dụng các hoạt động (chức năng) kế hoạch hóa, tổ chức, chỉ đạo (lãnh đạo) và kiểm tra” (Nguyễn & Nguyễn, 2010).

Quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học ở trường tiểu học là tác động có định hướng, có chủ đích của Hiệu trưởng đến các thành tố của hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học nhằm nâng cao số lượng HSG môn Tin học và hình thành phẩm chất, năng lực tin học cho HS ở trường tiểu học.

2.2. Tầm quan trọng của hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học ở trường tiểu học

Phát hiện và phát triển tài năng: Hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học giúp phát hiện và phát triển những HS có khả năng đặc biệt trong lĩnh vực này. Bằng cách tạo điều kiện cho các em được tiếp cận, khám phá và rèn luyện kỹ năng Tin học; hoạt động này giúp nhận biết và khai thác tiềm năng của HSG, từ đó giúp phát triển tài năng và sự xuất sắc của các em.

Khuyến khích tư duy sáng tạo và logic: Môn Tin học không chỉ là việc học cách sử dụng công nghệ, mà còn yêu cầu tư duy sáng tạo, logic và khả năng giải quyết vấn đề. Hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học tạo ra môi trường thúc đẩy tư duy sáng tạo, khám phá và tìm hiểu. Các em được khuyến khích đặt câu hỏi, tìm kiếm cách giải quyết vấn đề và phát triển kỹ năng tư duy.

Mở rộng kiến thức và kỹ năng: Hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học giúp mở rộng kiến thức và kỹ năng của HS. Các em được tiếp cận với những kiến thức mới, học cách sử dụng các công cụ và phần mềm Tin học, rèn luyện kỹ năng lập trình và xử lý thông tin. Điều này giúp HSG cải thiện năng lực học tập và chuẩn bị cho các kỹ năng cần thiết trong tương lai.

Xây dựng nền tảng kiến thức vững vàng: Môn Tin học đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống hiện đại và trong các ngành công nghiệp phát triển. Hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học ở trường tiểu học giúp xây dựng nền tảng cơ bản cho các em tiếp tục học tập và phát triển trong lĩnh vực này. Các em sẽ có kiến thức và kỹ năng cần thiết để tiếp tục học Tin học ở các cấp học cao hơn và đáp ứng được yêu cầu của thế giới công nghệ ngày càng phát triển.

Tăng cường sự tự tin và sự quan tâm đến môn học: Hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học tạo điều kiện cho HS thể hiện và phát triển khả năng của mình trong lĩnh vực này. Thành công trong hoạt động bồi dưỡng này sẽ tăng cường sự tự tin của HS và đánh thức sự đam mê Tin học. Điều này có thể tạo động lực cho HS tiếp tục học tập và phát triển trong tương lai.

Hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học ở trường tiểu học có tầm quan trọng lớn trong việc phát hiện, phát triển tài năng, khuyến khích tư duy sáng tạo và logic, mở rộng kiến thức và kỹ năng, xây dựng nền tảng kiến thức vững vàng, tăng cường sự tự tin và quan tâm đến Tin học. Đây là những lợi ích đáng kể mà hoạt động bồi dưỡng HSG mang lại cho HS, giúp HS chuẩn bị tốt hơn cho tương lai trong lĩnh vực Tin học và công nghệ.

3. Thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi tin học tại các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

Những năm qua, giáo dục tiểu học của thành phố Mỹ Tho đã có bước phát triển vượt bậc và đạt được những kết quả khả quan từ chất lượng giáo dục và hiệu quả đào tạo ở các ngành học, bậc học. Chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì ổn định; công tác quản lý giáo dục thực hiện đổi mới từ thành phố đến cơ sở; trường, lớp được kiên toàn; cơ sở vật chất, trang thiết bị được trang bị đầy đủ phục vụ tốt cho hoạt động dạy và học của GV và HS.

Tác giả bài viết đã thực hiện khảo sát trên 152 khách thể điều tra là cán bộ quản lý (CBQL), GV tin học của 20 trường tiểu học trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

3.1. Thực trạng xây dựng kế hoạch hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học

Bảng 1. Đánh giá việc xây dựng kế hoạch hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học tiểu học

Nội dung	Mức độ đánh giá (%)				Điểm TB	Độ lệch chuẩn
	Tốt	Khá	TB	Yếu		
Đánh giá về đặt mục tiêu kế hoạch bồi dưỡng HSG môn Tin học	60	40	0	0	3,60	0,495
Đánh giá về việc phân tích nhu cầu và khả năng của HS có đáp ứng hoạt động bồi dưỡng HSG	62	32	6	0	3,56	0,611
Đánh giá khả năng lập kế hoạch chi tiết: Nội dung, phương pháp, hình thức và điều kiện hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng HSG	64	36	0	0	3,64	0,485
Đánh giá và theo dõi tiến độ thực hiện lập kế hoạch bồi dưỡng HSG	68	32	0	0	3,68	0,471
Đánh giá việc lập kế hoạch tập huấn công tác bồi dưỡng HSG môn Tin học	78	22	0	0	3,78	0,418
Đánh giá kế hoạch bồi dưỡng HSG môn Tin học có rút kinh nghiệm và cải thiện so với kế hoạch các năm trước	78	22	0	0	3,78	0,418

Tổ chức bồi dưỡng HSG môn Tin học cần lập kế hoạch và quản lý chất lượng công việc theo kế hoạch được coi là một phương pháp khoa học, hiện đại và không thể thiếu. Muốn hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học hiệu quả, phù hợp với thực tế của nhà trường thì ngay từ khâu thiết kế xây dựng kế hoạch ban đầu phải được GV quan tâm đúng mức.

Đánh giá về đặt mục tiêu kế hoạch bồi dưỡng HSG môn Tin học. Căn cứ nhiệm vụ năm học, kế hoạch phát triển nhà trường sẽ cho CBQL và GV cái nhìn tổng quan cả năm học. Từ nhiệm vụ và kế hoạch đã có, CBQL chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ và mỗi GV tự xây dựng cho mình một kế hoạch giảng dạy phù hợp với mục tiêu bồi dưỡng HSG. Theo kết quả phân tích khảo sát (Bảng 1) 60% CBQL chọn mức tốt và 40% CBQL chọn mức khá với điểm trung bình là 3,60 điểm. Đây là số điểm cho thấy CBQL thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang rất quan tâm và đặt mục tiêu kế hoạch bồi dưỡng HSG.

Đánh giá về việc phân tích nhu cầu và khả năng của HS có đáp ứng hoạt động bồi dưỡng HSG. Đây là công việc của CBQL và GV tham gia hoạt động bồi dưỡng HSG, họ phải nắm bắt tâm tư nguyện vọng và nhu cầu của HS khi được tuyển chọn tham gia. Qua phân tích Bảng 1 cho thấy tỉ lệ CBQL chọn mức tốt là 62% và 32% đánh giá mức khá với điểm trung bình là 3,56 điểm. Tuy nhiên điểm trung bình đánh giá vẫn thấp hơn việc đặt mục tiêu kế hoạch bồi dưỡng HSG, do có 6% CBQL đánh giá mức trung bình. Một số CBQL chưa quan tâm phân tích nhu cầu và khả năng của HS có đáp ứng được yêu cầu của hoạt động bồi dưỡng HSG. Cần thường xuyên tổ chức giao lưu, trao đổi với HS để có thể đáp ứng nhu cầu học tập của HS.

CBQL có khả năng lập kế hoạch chi tiết: Nội dung, phương pháp, hình thức và điều kiện hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng HSG sẽ giúp GV và HS có đầy đủ điều kiện phát triển. Với điểm trung bình khá cao là 3,64 điểm cùng tỉ lệ CBQL chọn mức lập kế hoạch chi tiết tốt là 64%. Tuy nhiên, tỉ lệ CBQL chọn mức khá đạt tỉ lệ 36% phần nào cũng ảnh hưởng đến việc lập kế hoạch, nội dung, chương trình, phương pháp và hình thức bồi dưỡng HSG của GV. Nhất là điều kiện hỗ trợ được nếu CBQL thực hiện tốt sẽ giúp chế độ chính sách và khen thưởng GV và HS được tốt hơn, tạo động lực học tập và nghiên cứu.

CBQL đánh giá và theo dõi tiến độ thực hiện lập kế hoạch bồi dưỡng HSG của GV dựa trên kế hoạch của các cấp. Việc kiểm tra, đánh giá nội dung này giúp xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG hoàn chỉnh. Theo Bảng 1, ta thấy tỉ lệ CBQL lựa chọn mức tốt chiếm tỉ lệ khá cao 68% và 32% cán bộ quản lý chọn mức đánh giá khá với điểm trung bình là 3,68 điểm. Đây là số liệu thể hiện sự quan tâm của CBQL đến tiến độ thực hiện lập kế hoạch bồi dưỡng HSG môn Tin học ở các trường tiểu học đạt mức khá cao.

CBQL chuyên môn Tin học lập kế hoạch tập huấn công tác bồi dưỡng HSG môn Tin học cho GV Tin học nhằm trao đổi, học tập kinh nghiệm bồi dưỡng HSG. Theo Bảng 1 phân tích số liệu khảo sát cho thấy kết quả CBQL lựa chọn mức tốt rất cao là 78% và mức khá chỉ 22%. Số liệu cho thấy đa số CBQL điều quan tâm đến tập huấn công tác bồi dưỡng HSG, muốn được tổ chức và tham gia các hoạt động này. Chính vì vậy điểm trung bình của việc lập kế hoạch tập huấn công tác bồi dưỡng HSG môn Tin học là rất cao với điểm trung bình là 3,78 điểm.

Cuối cùng là CBQL đánh giá kế hoạch bồi dưỡng HSG môn tin học có rút kinh nghiệm và cải thiện so với kế hoạch các năm trước. Đây cũng là tiêu chí cũng được đánh giá rất cao với điểm trung bình là 3,78 điểm cho thấy đa số CBQL chọn mức tốt rất cao với tỉ lệ 78% và mức khá chỉ 22%. Xây dựng kế hoạch cụ thể rõ ràng trước khi thực hiện giúp CBQL có cái nhìn chung và các bước thực hiện rõ ràng thể hiện đầy đủ mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và kiểm tra đánh giá được chất lượng của hoạt động sau mỗi lần tổng kết và triển khai kế hoạch bồi dưỡng HSG. Kế hoạch phải được rút kinh nghiệm và cải thiện mọi tiêu chí theo nguyên tắc năm sau phải tốt hơn năm trước.

Nhìn chung, xây dựng kế hoạch hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học tiểu học có những tiêu chí đạt rất khả quan đánh giá đúng sự quan tâm của CBQL, GV và HS đối với hoạt động bồi dưỡng HSG, từ đó nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của hoạt động này. Bên cạnh đó việc xây

dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG vẫn còn chưa quan tâm đến nhu cầu và khả năng đáp ứng của HS đối với chương trình bồi dưỡng HSG, chưa đặt mục tiêu rõ ràng cho từng công việc và khả năng lập kế hoạch chi tiết cho hoạt động này cũng còn nhiều hạn chế.

3.2. Thực trạng tổ chức thực hiện hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học tiểu học

Sau khi xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG, CBQL tổ chức thực hiện hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học nói riêng và các môn học. Tổ chức thực hiện kế hoạch đã đề ra là nhiệm vụ của CBQL, GV và HS, nhưng hiện nay vẫn còn một số thực trạng đã được khảo sát và phân tích ở bảng dưới đây:

Bảng 2: Đánh giá kết quả tổ chức thực hiện hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học tiểu học

Nội dung	Mức độ đánh giá (%)				Điểm TB	Độ lệch chuẩn
	Tốt	Khá	TB	Yếu		
Đánh giá việc tuyển chọn HSG và tổ chức học tập bồi dưỡng	74	26	0	0	3,74	0,443
Đánh giá việc tuyển chọn và phân công GV dạy bồi dưỡng HSG	70	30	0	0	3,70	0,463
Đánh giá về việc thực hiện quy định, cơ chế, chính sách, chế độ đối với GV và HS trong hoạt động bồi dưỡng HSG	44	44	10	2	3,30	0,735

3.2.1. Thực trạng việc tuyển chọn học sinh giỏi và tổ chức học tập bồi dưỡng môn tin học

Trong quá trình lựa chọn HSG môn Tin học, các CBQL căn cứ vào thành tích học tập của HS trong năm học trước đó, đề xuất từ GV trực tiếp giảng dạy và sự giới thiệu điểm mạnh, yếu của từng HS, sau đó lập danh sách HS theo môn học và tổ chức khảo sát để triển khai hoạt động bồi dưỡng HSG theo kế hoạch. Trong quá trình lựa chọn và tổ chức hoạt động bồi dưỡng, yếu tố quan trọng là phải chọn lọc những HS có năng lực, đam mê môn học và điểm mạnh riêng. HS được chọn sẽ tham gia vào chương trình bồi dưỡng theo lịch trình, đảm bảo không ít hơn 12 tiết mỗi tuần. Mỗi tháng, cán bộ quản lý sẽ tổ chức kiểm tra, đánh giá và lựa chọn HSG, đồng thời hướng dẫn GV điều chỉnh nội dung và phương pháp bồi dưỡng phù hợp với từng giai đoạn của chương trình. Đây là giải pháp đã triển khai tại các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho những năm qua và đạt nhiều hiệu quả tích cực thể hiện rõ trong Bảng 2, tiêu chí đánh giá việc tuyển chọn HSG và tổ chức học tập bồi dưỡng đa số CBQL lựa chọn mức độ tốt với 74% và chỉ 26% chọn mức độ khá. Không có lựa chọn mức trung bình và yếu thể hiện công tác tuyển chọn HSG và tổ chức bồi dưỡng đạt kết quả tốt với điểm trung bình là 3,74 điểm.

3.2.2. Thực trạng tuyển chọn và phân công giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học

Căn cứ tình hình chất lượng đội ngũ GV, CBQL chọn những GV có năng lực, trình độ chuyên môn cao và thật sự có tâm huyết với công tác bồi dưỡng HSG tham gia trực tiếp hoạt động bồi dưỡng HSG. Đối với trường có lực lượng GV Tin học nhiều, CBQL phân công GV đảm trách từng chuyên đề nhằm có thời gian đầu tư, chuyên sâu hơn. CBQL phân công trách nhiệm gắn với thành tích của từng GV, huy động mọi nguồn lực để khen thưởng kịp thời những GV đạt thành tích cao trong công tác bồi dưỡng HSG; giảm bớt các công việc khác để GV có thời gian nghiên cứu nội dung, phương pháp bồi dưỡng đạt hiệu quả cao; cuối năm học nhà trường ưu tiên những GV có thành tích trong công tác bồi dưỡng HSG đề xuất các cấp khen thưởng. Thực hiện những công việc trên nhà trường đã giúp cho đội ngũ GV có thêm động lực phấn đấu, tâm huyết và có trách nhiệm hơn trong công tác bồi dưỡng HSG. Do đó, thực trạng tuyển chọn và phân công GV dạy bồi dưỡng HSG môn Tin học các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã đạt được nhiều kết

quả đáng kể; Qua phân tích Bảng 2 khảo sát CBQL ta cũng thấy rất rõ đa số CBQL chọn mức tốt chiếm tỉ lệ 70% và mức khá với 30%, không có mức trung bình và yếu. Những lựa chọn của CBQL tiểu học thành phố Mỹ Tho là có cơ sở chắc chắn trong công tác tuyển chọn HS và GV tham gia hoạt động bồi dưỡng HSG theo kế hoạch đã xây dựng.

3.2.3. Thực trạng về quy định, cơ chế, chính sách, chế độ đối với giáo viên và học sinh trong hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi

Thời đại công nghệ số phát triển nhanh, điều kiện cơ sở vật chất của các nhà trường buộc phải trang bị đầy đủ nhằm đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của việc dạy và học mà cụ thể hơn là hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học cần nhiều trang thiết bị, phòng LAB hiện đại, phòng thực hành thí nghiệm công nghệ (robotics). Đây cũng là tiêu chí khó khăn bên cạnh những kết quả đã đạt được qua Bảng 2 khảo sát đã phân tích. Thực trạng về quy định, cơ chế, chính sách, chế độ đối với GV và HS trong hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang được CBQL khảo sát lựa chọn ở mức khá thấp với tỉ lệ mức chọn tốt và khá chỉ 44% nên điểm trung bình cũng không cao chỉ đạt điểm trung bình là 3,30 điểm. Tỉ lệ CBQL chọn mức trung bình là 10% và có cả mức yếu là 2% cho thấy bên cạnh thực trạng về cơ sở vật chất CBQL và GV còn chưa được hài lòng về quy định, cơ chế, chính sách, chế độ đối với GV và HS tham gia hoạt động bồi dưỡng HSG ở tiểu học so với các cấp học khác. Cụ thể hoạt động bồi dưỡng HSG của tiểu học là nhiệm vụ không được tính chế độ và chưa được chính sách khen thưởng kịp thời GV và HS đạt thành tích tốt trong hoạt động bồi dưỡng HSG. Đây cũng là khó khăn và trở ngại không chỉ của cấp tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang mà còn rất nhiều đơn vị huyện thị thành khác.

3.3. Thực trạng công tác chỉ đạo thực hiện hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học

Công tác chỉ đạo thực hiện hoạt động bồi dưỡng HSG là cực kỳ quan trọng đặc biệt là đối với môn Tin học ở các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Chúng tôi đã cho tiến hành khảo sát tổng hợp số liệu tại Bảng 3 dưới đây:

Bảng 3. Đánh giá của về thực hiện công tác chỉ đạo thực hiện hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học

Nội dung	Mức độ đánh giá (%)				Điểm TB	Độ lệch chuẩn
	Tốt	Khá	TB	Yếu		
Chỉ đạo thiết kế chương trình và biên soạn tài liệu bồi dưỡng HSG	58	38	4	0	3,54	0,579
Chỉ đạo chuyên môn triển khai kế hoạch bồi dưỡng HSG	68	30	2	0	3,66	0,519
Chỉ đạo việc đổi mới hình thức, phương pháp bồi dưỡng HSG	68	30	2	0	3,66	0,519
Thực hiện chế độ chính sách đãi ngộ, các điều kiện hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng HSG	68	32	0	0	3,68	0,471

3.3.1. Thực trạng chỉ đạo thiết kế chương trình và biên soạn tài liệu bồi dưỡng học sinh giỏi

Lãnh đạo nhà trường chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện kế hoạch bồi dưỡng HSG môn Tin học cấp tiểu học. Chuyên môn cần hướng dẫn, định hướng GV thiết kế chương trình và biên soạn tài liệu bồi dưỡng HSG môn Tin học, chỉ đạo Tổ chuyên môn tin học thảo luận, thống nhất mục tiêu, nội dung, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức bồi dưỡng HSG chi tiết của mỗi tiết dạy. Kết quả phân tích Bảng 3 khảo sát tỉ lệ CBQL chọn mức tốt thấp nhất trong 4 tiêu chí là 58% và mức khá là 38% xếp ở thứ bậc cuối với điểm trung bình là 3,54 điểm, do có 4% CBQL chọn mức đánh giá trung bình. Có thể thấy việc chỉ đạo thiết kế chương trình và biên soạn tài liệu bồi dưỡng HSG môn tin học còn chưa thống nhất giữa các đơn vị nguyên nhân do điều kiện thực

tế của từng trường như: Đội ngũ GV Tin học chuyên bồi dưỡng HSG, chất lượng HSG môn Tin học, cơ sở vật chất có đảm bảo nội dung chương trình hay không...

3.3.2. Thực trạng chỉ đạo chuyên môn triển khai kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học

Hiệu trưởng chỉ đạo phó hiệu trưởng chuyên môn thực hiện xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng HSG môn tin học. Sự chỉ đạo là những hành động xác lập quyền chỉ huy và sự can thiệp của người CBQL trong toàn bộ quá trình quản lý, là huy động mọi lực lượng vào việc thực hiện, triển khai kế hoạch bồi dưỡng HSG môn Tin học và điều hành nhằm đảm bảo cho mọi hoạt động diễn ra đúng kế hoạch đã xây dựng. Thực trạng chỉ đạo chuyên môn triển khai kế hoạch bồi dưỡng HSG môn Tin học ở các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang được khảo sát và phân tích kết quả ở Bảng 3 cho thấy CBQL chọn mức tốt là 68% và mức khá là 30% tỉ lệ khảo sát khá cao đạt điểm trung bình là 3,66 điểm trong đó có 2% CBQL chọn mức trung bình.

3.3.3. Thực trạng chỉ đạo việc đổi mới hình thức, phương pháp bồi dưỡng học sinh giỏi

Qua phân tích khảo sát của GV về thực hiện phương pháp bồi dưỡng HSG Tin học ở trường tiểu học vẫn chủ yếu truyền thụ bằng phương pháp dạy học truyền thống, hình thức hoạt động nhóm trực tuyến và trực tiếp, ít khuyến khích tính sáng tạo, giải quyết vấn đề, thực hành vận dụng dự án thực tế. Nội dung bồi dưỡng còn dàn trải, chưa sâu sắc và thiếu liên kết với thực tiễn nên HS thiếu khả năng tự học và tiếp cận tự học trực tuyến (E-Learning). Việc đánh giá kết quả bồi dưỡng chủ yếu dựa vào kết quả thi HSG, hội thi tin học trẻ, cuộc thi khoa học kỹ thuật mà chưa quan tâm đủ đến các kỹ năng thực hành, ứng dụng. Nên thực trạng chỉ đạo việc đổi mới hình thức, phương pháp bồi dưỡng HSG môn Tin học ở các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang cũng đạt kết quả khá tốt. Phân tích Bảng 3 khảo sát cho biết số lượng CBQL chọn mức tốt đạt tỉ lệ là 68% và mức khá chiếm 30% đạt điểm trung bình là 3,66 điểm. Từ thực tế khảo sát CBQL và GV cho ta kết quả việc đổi mới hình thức, phương pháp bồi dưỡng HSG môn Tin học ở mức độ khá tốt từ chỉ đạo đến thực hiện.

3.3.4. Thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học ở trường tiểu học

Qua bảng phân tích thực trạng các điều kiện hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học và phân tích, đánh giá về việc thực hiện quy định, cơ chế, chính sách, chế độ đối với GV và HS trong hoạt động bồi dưỡng HSG (tiêu chí 3 - Thực trạng tổ chức thực hiện hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học tiểu học). Cùng với số liệu Bảng 3 khảo sát CBQL tự đánh giá trong khảo sát ở mức tốt đạt tỉ lệ 68% và 32% chọn ở mức khá nên đạt điểm trung bình là 3,68 điểm. Qua tổng hợp các số liệu liên quan đã nêu trên, cho ta cái nhìn tổng quan về thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học ở trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang là điều kiện cơ sở vật chất khá tốt do được đầu tư, nhưng điều kiện về chính sách, chế độ và khen thưởng cho GV và HS vẫn chưa được CBQL và GV đánh giá cao nên đây là vấn đề phải giải quyết để tạo điều kiện hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học ở các trường tiểu học

3.4. Thực trạng về kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học

Để đánh giá thực trạng về kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học ở các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, tôi đưa ra 4 hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng HSG môn tin học ở Bảng 4.

Bảng 4. Kết quả thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học

Nội dung	Mức độ đánh giá (%)				Điểm TB	Độ lệch chuẩn
	Tốt	Khá	TB	Yếu		
Kiểm tra đánh giá về kế hoạch, biên soạn nội dung bồi dưỡng HSG	58	40	2	0	3,56	0,541

Nội dung	Mức độ đánh giá (%)				Điểm TB	Độ lệch chuẩn
	Tốt	Khá	TB	Yếu		
Kiểm tra đánh giá phương pháp, hình thức bồi dưỡng HSG	70	28	2	0	3,68	0,513
Kiểm tra đánh giá kết quả tham gia các hội thi	72	26	2	0	3,70	0,505
Kiểm tra đánh giá chế độ chính sách đối với GV và HSG	46	50	2	2	3,40	0,639

Kiểm tra đánh giá về kế hoạch, biên soạn nội dung bồi dưỡng HSG môn Tin học ở các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang cho ta kết quả thông qua khảo sát CBQL đánh giá ở mức độ tốt có tỉ lệ là 58% và 40% lựa chọn ở mức khá với điểm trung bình là 3,56 điểm trong đó 2% CBQL chọn mức trung bình. Kết quả công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học chỉ đạt mức khá tốt do các tiêu chí, công cụ kiểm tra đánh giá hoạt động bồi dưỡng chưa chuẩn hóa, còn mang tính chủ quan. Vì thế, để nâng cao chất lượng hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học, cần tập trung bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, đồng thời hoàn thiện quy trình lập kế hoạch, tổ chức triển khai và kiểm tra đánh giá một cách khoa học, hiệu quả.

Đối với CBQL việc kiểm tra, đánh giá hình thức, phương pháp bồi dưỡng HSG là công tác thường xuyên thực hiện trong quá trình hoạt động bồi dưỡng HSG. Kiểm tra, đôn đốc và nhắc nhở để hoạt động của nhà trường nói chung và hoạt động bồi dưỡng HSG nói riêng được tốt hơn, GV và HS cảm thấy được sự quan tâm của lãnh đạo đến hoạt động bồi dưỡng HSG (Trương & cs., 2022). Thông qua Bảng 4 khảo sát của CBQL cũng thấy được sự quan tâm kiểm tra, đánh giá bằng tỉ lệ lựa chọn mức tốt đạt 70% và tỉ lệ đạt mức khá chỉ 28%. Kết quả khá cao đạt mức điểm trung bình là 3,68 điểm, tuy nhiên vẫn còn 2% CBQL chọn mức đánh giá ở mức trung bình.

Tiếp theo là tiêu chí “Kiểm tra đánh giá kết quả tham gia các hội thi”, thành tích tham gia các hội thi cũng là thước đo chính xác cho kết quả hoạt động bồi dưỡng HSG ở các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Cụ thể nhiều năm qua, thành phố Mỹ Tho luôn là đơn vị dẫn đầu cả tỉnh về thành tích HS kỳ thi HSG, hội thi tin học trẻ, hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật tỉnh, khu vực và toàn quốc. Quan sát phân tích Bảng 4 khảo sát CBQL cho thấy tỉ lệ đánh giá mức độ tốt rất cao là 72% cho thấy kết quả các kỳ thi, hội thi đã đánh giá hiệu quả của hoạt động bồi dưỡng HSG. Một số CBQL đánh giá mức khá đạt tỉ lệ 26% và trung bình là 2% cũng cho thấy kết quả tham gia hội thi cũng chưa thật sự tốt do tác động từ những thực trạng thực hiện kế hoạch, nội dung, phương pháp, hình thức và các điều kiện hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học cấp tiểu học.

Cuối cùng là tiêu chí “kiểm tra đánh giá chế độ chính sách đối với GV và HSG môn Tin học”, nhắc đến tiêu chí chế độ chính sách luôn là vấn đề được quan tâm và kết quả các nội dung trên cũng nói lên kết quả rất rõ. Đa số GV và CBQL đều đánh giá việc thực hiện chế độ chính sách khá thấp; Nên kết quả Bảng 4 cũng cho chúng ta thấy rõ CBQL đánh giá ở mức tốt chỉ đạt 46%, nhưng mức khá lại đạt tỉ lệ cao hơn là 50% cùng với tỉ lệ trung bình là 2% và yếu đều ở mức 2% cho ta được điểm trung bình của tiêu chí “Kiểm tra đánh giá chế độ chính sách đối với GV và HSG” là 3,40 điểm. Từ thực trạng việc thực hiện chế độ chính sách cho GV và HS tham gia hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học ở các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang còn hạn chế, nên việc CBQL kiểm tra và đánh giá chế độ chính sách đối với GV và HSG còn nhiều bất cập do thiếu văn bản pháp lý quy định chế độ chính sách này.

Nói tóm lại, thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG môn tin học ở các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang mặc dù có điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ GV cũng như sự quan tâm của các cấp lãnh đạo và phụ huynh HS nhưng CBQL chưa quan tâm đến nhu cầu và khả năng đáp ứng của HS, chưa đặt mục tiêu rõ ràng cho từng công việc và khả năng lập kế hoạch chi tiết chính vì thế việc lựa chọn và bồi dưỡng nâng cao cho GV và HS bị hạn chế

cũng như chế độ chính sách và khen thưởng chưa đáp ứng yêu cầu bồi dưỡng HSG môn Tin học ở các trường tiểu học.

4. Đề xuất một số biện pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi môn Tin học ở các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

Qua phân tích thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học ở các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vẫn còn một số bất cập do những nguyên nhân chủ quan và khách quan từ chế độ chính sách, cơ sở vật chất và khả năng điều hành, tổ chức, kiểm tra, đánh giá và huy động nguồn lực hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng HSG của CBQL nên tác giả đề xuất các giải pháp sau đây:

Một là, hướng dẫn xây dựng kế hoạch chi tiết và chỉ đạo tổ chuyên môn triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học.

Xác định mục tiêu rõ ràng: Nâng cao chất lượng hoạt động bồi dưỡng HSG của GV, HS và số lượng đạt giải trong các hội thi, kỳ thi HSG môn Tin học.

Lập kế hoạch hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học cần xác định nội dung học tập, phương pháp giảng dạy và hoạt động bồi dưỡng phù hợp với trình độ và nhu cầu của HS. Thiết kế lịch trình bồi dưỡng cụ thể (số buổi, thời gian, địa điểm). Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng GV trong tổ chuyên môn. Xác định nhu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị (phòng học, phòng thực hành) và nhu cầu về tài liệu học tập cũng như tham khảo cho GV, HS. Lập dự toán kinh phí cho các hoạt động bồi dưỡng và khen thưởng. Công nhận và tôn vinh những HS đạt thành tích cao, có thể bằng cách trao giải thưởng, khen thưởng, hoặc tổ chức lễ tốt nghiệp đặc biệt cho HSG môn Tin học.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng HSG bằng nhiều hình thức như tập huấn, giao lưu, tham quan, dự án, hoặc cuộc thi để HS có cơ hội thực hành và áp dụng kiến thức đã học vào thực tế. Tham gia các cuộc thi Tin học, tham quan các doanh nghiệp công nghệ, hoặc thực hiện các dự án ứng dụng Tin học.

Chỉ đạo GV xây dựng kế hoạch giảng dạy và bồi dưỡng HSG chi tiết, triển khai hoạt động bồi dưỡng theo lịch trình kế hoạch nhà trường đã xây dựng. Theo dõi và hướng dẫn GV trong quá trình bồi dưỡng. Điều chỉnh kế hoạch và nội dung bồi dưỡng khi cần thiết.

Kiểm tra và đánh giá hoạt động: Theo dõi quá trình học tập và phát triển của HS thông qua các đánh giá định kỳ, các cuộc thi HSG và đánh giá quá trình bồi dưỡng của GV. Cung cấp phản hồi về kết quả cũng như nhận xét chuyên môn để GV và HS có thể cải thiện kỹ năng và hiệu suất học tập. Điều chỉnh kế hoạch hoạt động nếu cần thiết.

Hai là, chỉ đạo việc lựa chọn, phân công giáo viên dạy bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ GV các trường tiểu học thực hiện chương trình bồi dưỡng HSG môn Tin học.

Hiệu trưởng uỷ quyền cho hiệu phó chuyên môn và tổ trưởng chuyên môn lên kế hoạch (Sau đó Hiệu trưởng phải ký duyệt vào bản kế hoạch đó để đảm bảo tính thực thi cao) phân công trong tổ kèm cặp lẫn nhau về chuyên môn, người có năng lực giỏi bồi dưỡng, kèm cặp giúp đỡ người yếu, đặc biệt với những GV trẻ mới ra trường, cần phân công những GV có trách nhiệm, hướng dẫn chu đáo, phân công chuyên môn hợp lý để những đồng chí này có thời gian đi dự giờ học hỏi đồng nghiệp.

Qui định cụ thể trong bản kế hoạch cá nhân phải đăng kí vấn đề, nội dung tự học, tự bồi dưỡng, đăng kí sáng kiến kinh nghiệm, tổ trưởng tổng hợp theo dõi, kiểm tra trực tiếp, đồng thời hiệu trưởng hoặc phân công cho các hiệu phó theo dõi, báo cáo tiến độ thực hiện hàng tuần, tháng, học kì; Qui định tất cả cán bộ GV đều phải có sổ tự học, tự bồi dưỡng. Đây là một loại hồ sơ bắt buộc đối với mọi người.

Hàng năm cùng với tổ trưởng chuyên môn, CBQL phải tiến hành phân loại, đánh giá năng lực của từng GV trong tổ, từ đó mới có căn cứ phân công GV kèm cặp, giúp đỡ lẫn nhau về chuyên môn, đồng thời đó cũng là động lực thúc đẩy mọi GV đều tích cực trong việc tự học, tự bồi dưỡng

nâng cao trình độ, nhận thức, hiểu biết xã hội của bản thân mỗi người. Để phân loại GV được chính xác, CBQL phải sử dụng nhiều kênh thông tin như: Qua thăm lớp dự giờ, qua phiếu thăm dò ý kiến đánh giá từ phía HS, phụ huynh HS, đánh giá nhận xét của tổ chuyên môn, đây là việc làm hết sức cần thiết trong công tác quản lý, lãnh đạo nhà trường, giúp cho Hiệu trưởng nắm bắt được tình hình chất lượng đội ngũ để có kế hoạch bồi dưỡng, sử dụng, phân công chuyên môn phù hợp với năng lực, khả năng chuyên môn của từng người trong công tác bồi dưỡng HSG môn Tin học.

Ba là, chỉ đạo Tổ chuyên môn và GV thực hiện đổi mới hoạt động dạy và học để nâng cao hiệu quả hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học.

CBQL tổ chức cho GV nghiên cứu và thảo luận để xác định rõ yêu cầu về kiến thức môn Tin học cho từng khối lớp, cũng như nội dung chương trình bồi dưỡng HSG được phân công giảng dạy. Đồng thời, GV phải bám sát mục tiêu và yêu cầu cần đạt về chuẩn kiến thức và kỹ năng, áp dụng các “phương pháp dạy học tích cực” (Nguyễn, 2022) để giờ học thực sự thu hút HS và đạt kết quả cao.

Hoạt động bồi dưỡng HSG, cần chỉ đạo GV tăng thời lượng giảng dạy nâng cao cho HS được vận dụng, thực hành, giảm bớt lý thuyết; tăng cường hướng dẫn HS tự học, tìm tòi, phát hiện kiến thức để nâng cao năng lực và sáng tạo.

Hiệu trưởng cần kiện toàn thành lập các tổ bộ môn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để triển khai đổi mới nội dung bồi dưỡng HSG như tổ chức dự giờ, thăm lớp, thao hội giảng, cho GV giao lưu học hỏi ở các trường có GV chuyên bồi dưỡng HSG. Đồng thời, kiểm tra đánh giá việc triển khai đầy đủ các quy định về thực hiện chương trình, kế hoạch giảng dạy, soạn giáo án, hồ sơ, sổ sách của GV.

Cuối cùng, tổ chức tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm, tìm ra những thành công, tồn tại và nguyên nhân, từ đó đề ra giải pháp phù hợp cho năm học tới, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện đổi mới nội dung bồi dưỡng HSG môn Tin học.

Bốn là, huy động các nguồn lực để tăng cường hỗ trợ các điều kiện cho hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học.

Xây dựng quy chế khen thưởng rõ ràng là điều kiện tiên quyết đầu tiên trong hỗ trợ các hoạt động bồi dưỡng HSG; cần đặt ra chỉ tiêu thi đua, mức khen thưởng cụ thể ngay từ đầu năm học và phải thực thi khi có kết quả. Đối với HSG cùng với khen thưởng của ngành giáo dục trao tặng cần có phần thưởng của địa phương, của trường, và kèm theo giấy chứng nhận.

Tổ chức lễ biểu dương khen thưởng tại những địa điểm thật long trọng và ý nghĩa, tạo không khí trang nghiêm, nhiều cảm xúc; Công tác thi đua, khen thưởng dù nhỏ nhưng đã góp phần rất lớn để động viên khuyến khích sự cố gắng của nhà trường, GV và HS.

Để thực hiện tốt các hoạt động nhà trường cần nguồn ngân sách được dồi dào, nguồn xã hội hóa giáo dục thực hiện tốt các chính sách cho GV và HS:

Việc củng cố, nâng cấp và xây dựng mới hệ thống phòng học, phòng máy tính thông minh, phòng trực tuyến, phòng thực hành, phòng thư viện đảm bảo về số lượng, chất lượng.

Xây dựng thư viện đạt chuẩn, xây dựng kho dữ liệu điện tử thông minh với nhiều tính năng hỗ trợ. Tăng cường khả năng khai thác và tiện ích cho người sử dụng, hỗ trợ tối đa cho hoạt động nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho GV và HS.

Tập trung đầu tư nhằm hiện đại hóa và nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị giảng dạy, đáp ứng tối ưu các nhu cầu hoạt động giáo dục và nâng cao hiệu quả hoạt động chuyên môn của đội ngũ GV.

Xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư dài hạn nhằm tăng cường, hiện đại hóa thiết bị cho các phòng máy. Đồng thời, đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng sử dụng các công nghệ, trang thiết bị hiện đại cho CBQL và đội ngũ GV.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá việc đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị; kịp thời điều chỉnh, bổ sung để đảm bảo đầy đủ các điều kiện cơ sở vật chất cần thiết, phục vụ tối đa hoạt động bồi dưỡng HSG và nâng cao chuyên môn của GV.

5. Kết luận

Bồi dưỡng HSG nói chung và HSG môn Tin học từ cấp tiểu học là một yêu cầu, cũng như cách thức để giáo dục tiểu học đạt được mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực HS; phát triển nhân tài cho đất nước. Tuy nhiên, đứng trước thực trạng công tác quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học của các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho còn có một số hạn chế nhất định trên 4 khía cạnh chức năng của quản lý, CBQL đã áp dụng các khâu trong quản lý như lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra đánh giá... với nhiều biện pháp cụ thể, đội ngũ CBQL đã nhận thức đúng đắn về vai trò, tầm quan trọng của quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học, mặc dù vậy một số nội dung chưa được quan tâm, chỉ đạo thực hiện một cách đồng bộ và triệt để. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG rất đa dạng về chủ thể quản lý, chế độ chính sách, cơ chế làm việc, nội dung, chương trình, nguồn lực và điều kiện cơ sở vật chất... Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến việc quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học khác nhau tùy thuộc vào điều kiện của từng trường. Từ kết quả khảo sát quản lý hoạt động bồi dưỡng HSG Tin học tại các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, tác giả đề xuất 4 biện pháp. Các biện pháp này được đề cập từ xây dựng kế hoạch, tuyển chọn GV, HS đủ điều kiện đáp ứng nội dung, phương pháp, hình thức đến các điều kiện hỗ trợ (chế độ, khen thưởng, tập huấn nâng cao chuyên môn cho GV, trang thiết bị, phòng thực hành...) và sự quan tâm từ phía lãnh đạo và phụ huynh HS cho hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học ở các trường tiểu học thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Khi triển khai các biện pháp sẽ nhằm góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý, từ đó phát triển hoạt động bồi dưỡng HSG môn Tin học, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 về ban hành Điều lệ trường tiểu học.*
- Hội đồng Quốc gia chỉ đạo Biên soạn Từ điển Bách khoa Việt Nam. (2005). *Từ điển bách khoa Việt Nam.* NXB Từ điển Bách khoa.
- Nguyễn, Q. C., & Nguyễn, T. M. L (2003). *Những cơ sở lý luận quản lý giáo dục, Tài liệu giảng dạy cao học quản lý giáo dục, đại học giáo dục.* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Nguyễn, Q. C., & Nguyễn, T. M. L. (2010). *Đại cương Khoa học quản lý.* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Nguyễn, V. Đ. (Chủ biên), & Phan T. N. (2013). *Phát triển năng lực nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giáo viên - những vấn đề lý luận và thực tiễn.* NXB Giáo dục Việt Nam.
- Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Mỹ Tho. (2023). *Báo cáo tổng kết năm học 2022 - 2023, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.*
- Trương, T. Đ. (Chủ biên), Trần, V. Đ., Trần, Đ. N., & Hồ, V. T. (2022). *Thanh tra, kiểm tra và đánh giá trong quản lý giáo dục.* NXB Giáo dục Việt Nam.
- Trần, T. H. (2022). *Dạy học tích cực.* NXB Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.